**BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**MÔN: TIN HỌC, LỚP 10 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức/kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vân dụng cao** |
| **1** | **Chủ đề F: Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính - Lập trình cơ bản** | Câu lệnh rẽ nhánh | **Nhận biết**  - Nêu được cấu trúc rẽ nhánh. **(Câu 1, 3, 4, 5)**  **-** Trình bày được ý nghĩa của cấu trúc rẽ nhánh **(Câu 2)**  **Thông hiểu**  - Chỉ ra được câu lệnh rẽ nhánh đúng, sai. **(Câu 6)**  **-** Giải thích được hoạt động của cấu trúc rẽ nhánh. **(Câu 7, 8)**  - Chỉ ra được điều kiện trong câu lệnh rẽ nhánh.  - Viết được các phép so sánh và các phép tính logic tạo thành biểu thức logic thể hiện điều kiện rẽ nhánh trong chương trình  **Vận dụng**  - Viết được câu lệnh rẽ nhánh mô tả thuật toán cụ thể.  - Viết được chương trình đơn giản có sử dụng cấu trúc rẽ nhánh. | **5** | **3** | **1** |  |
| Câu lệnh lặp | **Nhận biết**  - Nêu được cấu trúc lặp trong mô tả thuật toán. **(Câu 9)**  - Trình bày được cấu trúc lặp với số lần chưa biết **(Câu 12)**  - Trình bày được cấu trúc lặp với số lần đã biết **(Câu 10, 11)**  **Thông hiểu**  - Giải thích được hoạt động của cấu trúc lặp. **(Câu 13)**  - Phân biệt cấu trúc lặp với số lần đã biết và lặp với số lần chưa biết. **(Câu 14, 15)**  **Vận dụng**  - Viết và thực hiện được một vài chương trình có sử dụng lặp (lặp với số lần đã biết, lặp với số lần chưa biết).  **Vận dụng cao**  **-** Viết và thực hiện được chương trình giải quyết bài toán có vận dụng kiến thức liên môn có sử dụng lặp. | **4** | **3** |  |  |
| Chương trình con | **Nhận biết**  - Nêu được khái nệm chương trình con. **(Câu 16)**  - Trình bày được cấu trúc khai báo hàm. **(Câu 17, 18)**  **Thông hiểu**  - Nêu được ví dụ về các chương trình con có sẵn trong thư viện. **(Câu 19)**  - Giải thích được hoạt động của chương trình con. **(Câu 20, 21).**  **Vận dụng**  - Viết được chương trình có sử dụng chương trình con trong thư viện chuẩn.  - Viết được chương trình con biểu diễn một thuật toán đơn giản.  **Vận dụng cao**  - Viết được chương trình có sử dụng chương trình con. **(Câu 3 TL)** | **3** | **3** |  | **1** |
| Kiểu dữ liệu xâu kí tự - xử lý xâu kí tự | **Nhận biết**  - Nhận biết được dữ liệu kiểu xâu **(Câu 22, 24)**  - Nhận biết được biến chứa dữ liệu kiểu xâu **(Câu 23)**  - Nhận biết được một số hàm xử lý xâu kí tự **(Câu 25)**  **Thông hiểu**  **-** Viết được câu lệnh Python sử dụng một số hàm xử lý xâu kí tự: Phép ghép xâu, đếm số lần xuất hiện xâu con, xác định xâu con, tìm vị trí xuất hiện lần đầu của xâu con, thay thế xâu con. **(Câu 26, 27, 28)**  **Vận dụng**  - Sử dụng được các hàm xử lý xâu để để giải quyết bài toán liên quan đến xâu. **(Câu 2 TL)**  **Vận dụng cao**  - Viết được chương trình xử lý được một số bài toán kiểu dữ liệu xâu. | **4** | **3** | **1** |  |
| **Tổng** | | |  | **16** | **12** | **2** | **1** |